

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VỤ GIÁO DỤC TUYỂN SINH ĐẠI HỌC 2014

LỜI NÓI ĐẦU

Năm 2014 Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam được Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) giao nhiệm vụ tổ chức biên soạn và phát hành tài liệu ngân hàng đề thi phục vụ công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2014. Các thông tin này được cập nhật đến ngày 20/4/2014 dùng cho các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng và chịu trách nhiệm ra đề thi theo hướng mới tự chịu trách nhiệm trong việc sao in ra đề thi tuyển sinh năm 2014 .

Bộ ngân hàng mã đề thi đáp án “Dùng cho các trường về tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2014” làm căn cứ để tuyển sinh có sự kết hợp phần mới và cũ về đề thi đại học cao đẳng năm 2014. Nhằm cung cấp những thông tin quan trọng về ngân hàng tuyển sinh đại học (ĐH), cao đẳng (CĐ) trong toàn quốc : KIẾN THỨC KỸ NĂNG HIỂU BIẾT CỦA HỌC SINH THPT MÔN NGỮ VĂN :

*Lịch thi tuyển sinh (theo đề thi chung)

a) Đối với hệ đại học

Đợt I, ngày 04, 05/7/2014 thi khối A, A1 và V:

Ngày	Buổi	Môn thi	
		Khối A, V	Khối A1
Ngày 3/7/2014	Sáng Từ 8g00	Làm thủ tục dự thi, xử lý những sai sót trong đăng kí dự thi của thí sinh.	
Ngày 4/7/2014	Sáng	Toán	Toán
	Chiều	Lý	Lý

Ngày 5/7/2014	Sáng	Hoá	Tiếng Anh	
	Chiều	Dự trữ	Dự trữ	
Đợt II, ngày 9 - 10/07/2014, thi đại học khối B, C, D và các khối năng khiếu:				
Ngày	Buổi	Môn thi		
		Khối B	Khối C	Khối D
Ngày 8/7/2014	Sáng Từ 8g00	Làm thủ tục dự thi, xử lý những sai sót trong đăng kí dự thi của thí sinh.		
Ngày 9/7/2014	Sáng	Toán	Địa	Toán
	Chiều	Sinh	Sử	Ngoại ngữ
Ngày 10/7/2014	Sáng	Hoá	Ngữ văn	Ngữ văn
	Chiều	Dự trữ		

b) Đối với hệ cao đẳng

Đợt III, ngày 15, 16/7/2014, các trường cao đẳng tổ chức thi tất cả các khối.

Ngày	Buổi	Môn thi				
		Khối A	Khối A1	Khối B	Khối C	Khối D
Ngày 14/7/2014	Sáng Từ 8g00	Làm thủ tục dự thi, xử lý những sai sót trong đăng kí dự thi của thí sinh.				
Ngày 15/7/2014	Sáng	Toán	Toán	Toán	Địa	Toán
	Chiều	Hóa	Tiếng Anh	Hóa	Sử	Ngoại ngữ
Ngày 16/7/2014	Sáng	Lý	Lý	Sinh	Ngữ văn	Ngữ văn
Ngày 16/7/2014	Chiều	Dự trữ	Dự trữ	Dự trữ	Dự trữ	Dự trữ

Thời gian làm bài các môn:

- Tự luận là 180 phút;

***Thời gian biểu** (theo đề thi chung) Đối với các môn thi tự luận .

THÔNG TIN NGÂN HÀNG MÃ ĐỀ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUI NĂM 2014 MỚI

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014

*** ĐỀ CHÍNH THỨC ***

Môn thi : Văn, khối MÃ C- D 0156

Thời gian làm bài : 180 phút, không kể thời gian giao đề

PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ CÁC THÍ SINH

Câu I (2 điểm)

Tập thơ *Nhật kí trong tù* của Hồ Chí Minh được sáng tác trong hoàn cảnh nào ? Hãy trình bày ngắn gọn những nội dung chính của tác phẩm này. .

Câu II (5 điểm)

Cảm nhận của anh/ chị về hình ảnh đất nước được thể hiện qua đoạn thơ sau trong bài *Đất nước* của Nguyễn Đình Thi :

*Mùa thu nay khác rồi
Tôi đứng vui nghe giữa núi đồi
Gió thổi rừng tre phấp phới
Trời thu thay áo mới
Trong biếc nói cười thiết tha*

*Trời xanh đây là của chúng ta
Núi rừng đây là của chúng ta
Những cánh đồng thơm mát
Những ngả đường bát ngát
Những dòng sông đỏ nặng phù sa*

*Nước chúng ta
Nước những người chưa bao giờ khuất
Đêm đêm rì rầm trong tiếng đất
Những buổi ngày xưa vọng nói về.*

(*Văn học 12, Tập một, NXB Giáo dục, 2005, tr.86-87*)

PHẦN RIÊNG Thí sinh chỉ được làm câu III.a hoặc III.b

.....

Câu III.a. Theo chương trình **KHÔNG** phân ban (3 điểm)

Phân tích giá trị nhân đạo trong truyện ngắn *Hai đứa trẻ* của Thạch Lam.

Câu III.b. Theo chương trình phân ban (3 điểm)

Nhận xét về nghệ thuật xây dựng nhân vật Việt trong truyện ngắn *Những đứa con trong gia đình* của Nguyễn Thi.

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

GỢI Ý GIẢI ĐỀ THI ĐẠI HỌC KHỐI C- D MÃ 0156 NĂM 2014
(Lưu ý : những gợi ý này chỉ có tính chất tham khảo)

PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ CÁC THÍ SINH

Câu I (2 điểm)

HS cần trình bày được :

- Hoàn cảnh sáng tác của tập thơ *Nhật kí trong tù* : Tháng 8 -1942, Nguyễn Ái Quốc lấy tên là Hồ Chí Minh lên đường trở lại Trung Quốc với danh nghĩa là đại biểu của *Việt Nam độc lập đồng minh* và Phân bộ quốc tế phản xâm lược của Việt Nam để tranh thủ sự viện trợ của thế giới. Sau nửa tháng trời đi bộ, đến Túc Vinh (Quảng tây, Trung Quốc), Người bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam, bị giải đi gần 30 nhà lao của 13 huyện Quảng Tây. Trong 13 tháng ở tù (từ mùa thu 1942 đến mùa thu 1943), Hồ Chí Minh đã sáng tác 133 bài thơ bằng chữ Hán và đặt tên là *Ngục trung nhật ký* tức *Nhật ký trong tù*.

- Những nội dung chính của tập thơ *Nhật kí trong tù* :

+ Phản ánh bộ mặt đen tối của chế độ nhà tù cũng như xã hội Trung Quốc thời Tưởng Giới Thạch

+ Thể hiện tâm hồn phong phú và cao đẹp của người chiến sĩ cách mạng vĩ đại (lòng nhân ái, tinh thần yêu nước, ý chí, nghị lực phi thường, phong thái ung dung tự tại, tâm hồn tinh tế, nhạy cảm trước thiên nhiên ...)

Câu II (5 điểm)

Có thể trình bày bài làm theo nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo được một số ý chính sau :

1. Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Đình Thi, bài *Đất nước* , đoạn thơ :

- Nguyễn Đình Thi là một tác giả tài năng trên nhiều lĩnh vực, là một trong những gương mặt thơ tiêu biểu, trưởng thành trong kháng chiến chống Pháp. Nguyễn Đình Thi cũng là nhà thơ viết rất thành công về đề tài đất nước – đặc biệt đậm chất cảm xúc khi viết về đất nước đau thương mà anh dũng.

- *Đất nước* – là bài thơ được Nguyễn Đình Thi sáng tác trong một thời gian dài (1948 đến 1955), được rút ra từ tập *Người chiến sĩ*. Mặc dù được

kết hợp từ nhiều bài thơ nhưng *Đất nước* vẫn là một chỉnh thể nghệ thuật, là kết quả dồn nén cao độ những chiêm nghiệm nghệ thuật và những suy tư về đất nước.

- Đoạn thơ có một vị trí đặc biệt trong bài thơ, trong mạch vận động của thi tứ, thể hiện rõ những cảm xúc, tự hào và suy tư về đất nước.

2. Trình bày cảm nhận về hình ảnh đất nước được thể hiện qua đoạn thơ :

- Hình ảnh đất nước bắt đầu với bức tranh mùa thu ở chiến khu Việt Bắc (*Mùa thu nay ... thiết tha*) : bao trùm lên tất cả là bức tranh mùa thu mới – mùa thu hiện tại ở chiến khu với gam màu sáng đẹp (*Trời thu thay áo mới*), với không gian rộng mở (*Tôi đứng vui nghe giữa núi đồi*), hình ảnh sống động và khỏe khoắn (*Gió thổi rừng tre phấp phới*), âm thanh trong trẻo (*Trong biếc nói cười thiết tha*)

- Hình ảnh đất nước tươi đẹp, giàu có : (*Trời xanh ... nặng phù sa*) : cái nhìn bao quát cả không gian bao la, rộng lớn của đất nước. Chú ý việc sử dụng phép điệp (*những, của chúng ta*), liệt kê (*Trời xanh, núi rừng, cánh đồng ngã đường, dòng sông*), tính từ (*thơm mát, bát ngát, đồ nặng...*) nhằm nhấn mạnh hình ảnh một đất nước vừa tươi đẹp hiền hòa vừa đầy tiềm năng, chan chứa niềm tự hào của con người khi được làm chủ đất nước.

- Đất nước với truyền thống đấu tranh anh dũng, bất khuất (*Nước chúng ta...vọng nói về*) : đất nước với những người chưa bao giờ khuất được nhắc tới với niềm tự hào, trân trọng. Những câu thơ (*Những người chưa bao giờ khuất - Đêm đêm rì rầm trong tiếng đất*) khơi gợi những đặc tính quý báu của con người, dân tộc Việt Nam - vừa chân chất, giản dị vừa bất khuất, anh hùng. Điểm đặc biệt là cái nhìn phát hiện các yếu tố truyền thống qua việc cảm nhận những âm thanh vô hình bằng thính giác (*Đêm đêm rì rầm trong tiếng đất / Những buổi ngày xưa vọng nói về*).

3. Đánh giá chung :

- Hình ảnh đất nước vừa tươi đẹp vừa giàu truyền thống hiện ra qua niềm vui rạo rức, qua tâm trạng sảng khoái, qua cái nhìn tự hào của một con người đang ý thức rõ rệt về sự thay đổi lớn lao của đất nước cũng như những biến chuyển trong lòng mình. *Cái tôi* nhỏ bé đã chuyển thành *cái ta* chung rộng lớn, đang náo nức ngân vang ..

- Nhịp thơ có lúc nhanh mạnh, sôi nổi (2 khổ đầu), có lúc trầm lắng, suy tư (khổ cuối), hình ảnh thơ dân dã khỏe khoắn, câu thơ tự do biến đổi linh hoạt, âm hưởng thơ hào sảng đậm chất sử thi ... tất cả các yếu tố nghệ thuật này đã góp phần mang đến cho người đọc một bức tranh đất

nước trong kháng chiến chống Pháp, ẩn chứa niềm tự hào vô hạn của tác giả.

PHẦN RIÊNG

Câu III.a. Theo chương trình KHÔNG phân ban (3 điểm)

HS cần trình bày được các ý chính sau :

1. Giới thiệu khái quát về tác giả Thạch Lam, về tác phẩm *Hai đứa trẻ* :

- Thạch Lam là một cây bút truyện ngắn tài hoa xuất sắc trong giai đoạn văn học 1930 -1945. Những truyện ngắn của Thạch Lam được đánh giá như *những bài thơ trữ tình đượm buồn* vì vừa đậm chất trữ tình vừa thể hiện cảm quan hiện thực sâu sắc.

- *Hai đứa trẻ* (in trong tập *Nắng trong vườn*) là một truyện ngắn đặc sắc của Thạch Lam, vừa tiêu biểu cho bút pháp của nhà văn, vừa thể hiện giá trị tư tưởng sâu sắc và mới mẻ.

2. Phân tích giá trị nhân đạo trong truyện ngắn *Hai đứa trẻ* :

* Giá trị nhân đạo : là một trong những phương diện quan trọng tạo nên giá trị nội dung tư tưởng của tác phẩm, thể hiện thái độ của nhà văn trước hiện thực cuộc sống (sự thấu hiểu, cảm thương, trân trọng, bất bình ..). Với *Hai đứa trẻ*, Thạch Lam đã cất lên tiếng nói nhân đạo mới mẻ, sâu sắc của mình từ một bức tranh cuộc sống tẻ nhạt, đơn điệu nơi phố huyện nghèo.

* Bức tranh cuộc sống nơi phố huyện nghèo :

- Tác phẩm đưa người đọc vào một bức tranh liên hoàn (từ buổi chiều hoàng hôn chạng vạng đến đêm khuya) nhằm khắc họa cuộc sống buồn tẻ, tù đọng nơi phố huyện nghèo. Nơi ấy, hiện dần lên những hoạt động âm thầm, lặng lẽ của những kiếp người nhỏ bé, sống cuộc sống *mờ mờ nhân ảnh*. Đó là cảnh phiên chợ chiều đã vắng nghèo nàn, tiêu điều cùng hình ảnh mấy đứa trẻ con nhà nghèo *lom khom nhặt nhạnh*. Đó là mẹ con chị Tí bán hàng nước, cứ bày ra rồi lại thu vào vì vắng khách. Đó gánh phở của bác Siêu - *một thứ quà xa xỉ* ở nơi này, đang ế khách. Đó là vợ chồng bác Xẩm có đứa con đang bò lê nghịch những rác bẩn ven đường ...

- Nổi bật lên trong tác phẩm là chị em cô bé Liên với tâm trạng đợi tàu. Ngày này qua ngày khác, cuộc sống của chị em Liên trôi qua trong tẻ nhạt ở cửa hàng tạp hóa với những món hàng nhỏ nhoi không hề thay đổi... Bởi thế, việc đợi một chuyến tàu đêm – hoạt động khá nổi bật nơi này, dường như đã trở thành một nhu cầu không thể thiếu, thành một biểu tượng cho những mong mỏi tội nghiệp được thay đổi cuộc sống

(cảnh đợi tàu của chị em cô bé Liên được miêu tả khá tỉ mỉ : từ sự ngóng đợi, tâm trạng háo hức khi đoàn tàu đến, nỗi niềm nuối, dòng mơ tưởng về một *Hà Nội xa xăm, một Hà Nội sáng rực vui vẻ và huyên náo* khi đoàn tàu đi qua...)

* Khái quát lên giá trị nhân đạo của tác phẩm : Thạch Lam thể hiện tấm lòng cảm thông, xót thương đối với những kiếp người nhỏ bé, vô danh ở phố huyện nghèo, nói rộng hơn là của những con người nhỏ bé sống trong xã hội cũ; trân trọng trước những ước mơ, khát vọng muốn được thay đổi cuộc sống của những con người tưởng như bao giờ được biết đến niềm vui, ánh sáng và hạnh phúc.

3. Đánh giá chung : *Hai đứa trẻ* thể hiện giá trị nhân đạo mới mẻ, sâu sắc của Thạch Lam. Đặt trong bối cảnh xã hội lúc ấy, tác phẩm không chỉ thể hiện mối quan tâm sâu sắc của nhà văn trước những mảnh đời nhỏ bé mà còn có tác dụng tích cực, góp phần làm lay tỉnh những tâm hồn ể oải, đang lụi tàn.

Câu III.b. Theo chương trình phân ban (3 điểm)

Cần đáp ứng được một số ý chính sau :

1. Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Thi, truyện ngắn *Những đứa con trong gia đình* :

- Nguyễn Thi là nhà văn nổi tiếng trong thời kì chống Mĩ. Ông được coi là nhà văn của người nông dân Nam Bộ bởi lẽ hình ảnh của họ luôn xuất hiện trong các trang viết của ông với tính cách hồn nhiên, sôi nổi, bộc trực, giàu tình nghĩa với quê hương và gia đình.

- *Những đứa con trong gia đình* là một tác phẩm xuất sắc của Nguyễn Thi, phản ánh vẻ đẹp tâm hồn người nông dân Nam Bộ thời chống Mĩ. Nhân vật Việt – nhân vật trung tâm của tác phẩm, thể hiện khá tập trung những đặc điểm tính cách nhân vật của nhà văn.

2. Nhận xét nghệ thuật xây dựng nhân vật Việt : chủ yếu ở những phương diện sau :

- Trước hết là lối trần thuật độc đáo : trần thuật theo ngôi thứ ba của người kể chuyện tự giấu mình nhưng cách nhìn và lời kể lại theo giọng điệu, dòng ý thức của nhân vật (Việt rơi vào tình huống đặc biệt, bị thương nặng, phải nằm lại ở chiến trường. Anh nhiều lần ngất đi rồi tỉnh lại). Dòng ý thức khi đứt (lúc nhân vật bị ngất) khi nối (khi nhân vật tỉnh lại) giúp người đọc hình dung về cuộc sống, suy nghĩ rất riêng của nhân vật này. Lối trần thuật này đòi hỏi khả năng nhập thân nhân vật một cách tài tình mà không phải nhà văn nào cũng làm được.

- Nghệ thuật xây dựng tính cách nhân vật mang đậm sắc thái Nam Bộ : Việt hiện lên trong dòng hồi tưởng là vừa mang những nét hồn nhiên, hiếu động (thích lang thang bắt chim, bắt cá, lúc nào cũng có cái ná thun trong người ..), hiếu thắng (hay tranh phần hơn với chị, kể cả việc ghi tên nhập ngũ), hay ỷ lại vào chị vì quen được chị chiều chuộng ... vừa rất thẳng thắn, bộc trực, giàu tình cảm, ngùn ngụt căm thù, đặc biệt là rất dũng cảm với cách thể hiện rất Nam Bộ, của người Nam Bộ (chú ý chi tiết ở đơn vị, Việt giấu biệt chị đi vì *sợ người ta lấy mất chị* ; chiến trường, cách thể hiện tình cảm thích đáng nhất của Việt dành cho má, cho chú Năm. cho chị là đánh giặc). Chất Nam Bộ cũng thể hiện rõ trong hệ thống phương ngữ Nam Bộ mà nhân vật sử dụng.

- Ngôn ngữ đối thoại xen lẫn với độc thoại nội tâm: trong tác phẩm, ngoài những đoạn đối thoại (dòng suy nghĩ của nhân vật), cần chú ý những đoạn đối thoại giữa hai chị em Việt và Chiến (Việc giành nhau đi bộ đội, bàn về việc nhà trước khi đi đánh giặc ..) . Đây là những đoạn đối thoại hấp dẫn và cảm động, thể hiện rõ tính cách nhân vật.

3. Đánh giá chung :

- Nhân vật Việt được xây dựng bằng nghệ thuật độc đáo, hấp dẫn, tiêu biểu cho tính cách nhân vật Nguyễn Thi.

- Qua nhân vật Việt, Nguyễn Thi đã làm bật lên vẻ đẹp tâm hồn người dân Nam Bộ : giàu lòng yêu nước, căm thù giặc. chan chứa tình cảm đối với gia đình. Chính những điều này đã tạo nên sức mạnh tinh thần to lớn giúp họ vững vàng, quyết chiến đấu và chiến thắng đế quốc Mĩ.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
* ĐỀ CHÍNH THỨC *

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014

MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 0157
KỶ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014

Thời gian: 180 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1 (2đ): Trình bày ngắn gọn quan điểm sáng tác của Hồ Chí Minh

Câu 2 (3đ): Trình bày trong một bài văn ngắn (không quá 400 từ) suy nghĩ của anh (chị) về câu ngạn ngữ của Hi Lạp:

“Cái rễ của học hành thì cay đắng nhưng quả của nó thì ngọt ngào”

Câu 3 (5đ): Cảm nhận của anh (chị) về đoạn thơ sau trong chương *Đất nước* (trích trường ca *Mặt đường khát vọng*) của Nguyễn Khoa Điềm:

*“Đất là nơi anh đến trường
Nước là nơi em tắm
Đất Nước là nơi ta hò hẹn
Đất Nước là nơi em đánh rơi chiếc khăn
trong nỗi nhớ thầm
Đất là nơi “con chim phượng hoàng bay về
hòn núi bạc”
Nước là nơi “con cá ngư ông móng nước biển
khơi”
Thời gian đằng đẵng
Không gian mênh mông*

*Đất Nước là nơi dân mình đoàn tụ
Đất là nơi Chim về
Nước là nơi Rồng ở
Lạc Long Quân và Âu Cơ
Đẻ ra đồng bào ta trong bọc trứng”*

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014

*** ĐỀ CHÍNH THỨC ***

MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 0992

Thời gian: 180 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1 (2đ): Trình bày ngắn gọn phong cách nghệ thuật của Hồ Chí Minh.

Câu 2 (3đ): Viết một bài văn ngắn (không quá 400 từ) nêu hiểu biết của mình về ý kiến sau:

*“Cái chết không phải là điều mất mát lớn nhất trong cuộc đời.
Sự mất mát lớn nhất là bạn để cho tâm hồn tàn lụi ngay khi còn sống.”*

Câu 3 (5đ): Cảm nhận của anh (chị) về đoạn thơ sau trong chương *Đất nước* (trích trường ca *Mặt đường khát vọng*) của Nguyễn Khoa Điềm:

*“Khi ta lớn lên Đất Nước đã có rồi
Đất Nước có trong những cái “ngày xửa ngày
xưa...”*

thường hay kể

*Đất Nước bắt đầu với miếng trầu bây giờ bà ăn
Đất Nước lớn lên khi dân mình biết trồng tre
mà đánh giặc*

*Tóc mẹ thì bới sau đầu
Cha mẹ thương nhau bằng gừng cay muối mặn
Cái kèo, cái cột thành tên
Hạt gạo phải một nắng hai sương xay, giã, giần,
sàng*

mẹ

Đất Nước có từ ngày đó...”

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
*** ĐỀ CHÍNH THỨC ***

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014
MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 13023
Môn thi: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ HỌC SINH : (5 điểm)

Câu 1: (2điểm) Trình bày những nét chính về cuộc đời của nhà văn Hêminhuê. Kể tên hai tác phẩm tiêu biểu của ông.

Câu 2: (3 điểm) Anh (chị) Suy nghĩ gì về quan niệm sống sau đây:

“Không thể bên trong một đảng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn được là tôi toàn vẹn”.

(Hồn Trương Ba, da hàng thịt - Lưu Quang Vũ)

II. PHẦN RIÊNG: (5 điểm) *Thí sinh học theo chương trình nào thì chỉ được làm phần dành riêng cho chương trình đó (phần 3a hoặc 3b)*

Câu 3a: (5 điểm)

Phân tích vẻ đẹp của hình tượng người lính trong đoạn thơ sau:

“... Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc

Quân xanh màu lá dữ oai hùm

Mắt trừng gửi mộng qua biên giới

Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm

Rải rác biên cương mồ viễn xứ

Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh

Áo bào thay chiếu anh về đất

Sông Mã gầm lên khúc độc hành...”

(Trích *Tây Tiến* - Quang Dũng, *văn học 12*, tập một, NXB Giáo dục, 2008, tr.87)

Câu 3b: (5 điểm)

Phân tích hình tượng *Rừng xà nu* trong truyện ngắn cùng tên của nhà văn Nguyễn Trung Thành.

-----**HẾT**-----

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014

* **ĐỀ CHÍNH THỨC** *

MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 0188

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ HỌC SINH : (5 điểm)

Câu 1 : (2 điểm)

"Thuốc" (Lỗ Tấn) là một nhan đề truyện đa nghĩa. Anh/ chị hãy trình bày những ý nghĩa đó ?

Câu 2: (3 điểm)

Đất nước ta có nhiều tấm gương học sinh nghèo vượt khó, học giỏi. Anh / chị hãy trình bày một số tấm gương đó và nêu suy nghĩ của mình.

II. PHẦN RIÊNG: (5 điểm) *Thí sinh học theo chương trình nào thì chỉ được làm phần dành riêng cho chương trình đó (câu 3.a hoặc 3.b).*

Câu 3.a. Theo chương trình Chuẩn (5 điểm)

Phân tích nhân vật Việt trong truyện ngắn "Những đứa con trong gia đình" của Nguyễn Thi.

Câu 3.b. Theo chương trình Nâng cao (5 điểm)

Anh chị hãy phân tích giá trị nhân đạo sâu sắc trong truyện ngắn "Vợ chồng A Phủ" (trích) của Tô Hoài .

-----**Hết**-----

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
* **ĐỀ CHÍNH THỨC** *

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014
MÔN NGỮ VĂN MẪ KHỐI C-D 1094

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao

A. ĐỀ BÀI:

Câu I. (2,0 điểm):

Tóm tắt và nêu ý nghĩa về nội dung truyện ngắn Thuốc của Lỗ Tấn.

Câu II. (3,0 điểm):

Tục ngữ Việt Nam có câu:

“ Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại thành hòn núi cao”.

Anh(chị) hãy viết một đoạn văn (không quá 400 từ) cho biết ý kiến về quan niệm trên.

Câu III.(5,0) điểm:

Đề : Anh (chị) hãy phân tích nhân vật Mị trong truyện ngắn “Vợ chồng A Phủ” của Tô Hoài, từ đó nêu lên giá trị nhân đạo sâu sắc của tác phẩm.

.....
Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 201**
*** ĐỀ CHÍNH THỨC *** MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 10687
Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

I/ **Phần chung:** (5đ) Dành chung cho tất cả thí sinh

Câu 1: (2 đ)

Cho biết ý nghĩa nhan đề “ *Chiếc thuyền ngoài xa* ” của Nguyễn Minh Châu.

Câu 2: (3 đ)

Cảm nghĩ của anh (chị) khi hát bài “ *Tiến quân ca* ” của nhạc sĩ Văn Cao.

II/ **Phần riêng:**

Câu 3a: Chương trình chuẩn (5 đ)

Phân tích nhân vật Chiên và Việt trong truyện ngắn “*Những đứa con trong gia đình*” của Nguyễn Thi.

Câu 3b: Chương trình nâng cao (5 đ)

« Tiếng ghi ta nâu
Bầu trời cô gái ấy
Tiếng ghi ta lá xanh biết mấy

Tiếng ghi ta tròn bọt nước vỡ tan
Tiếng ghi ta ròn ròn
Máu chảy ”.

Anh (chị) nghĩ gì khi đọc đoạn thơ trên trong bài thơ “*Đàn ghi ta của Lor-ca*” của nhà thơ *Thanh Thảo*.

.....
Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 201
*** ĐỀ CHÍNH THỨC * MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 0981**
Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

Câu 1 : (2,0 điểm)

Vì sao Lỗ Tấn bỏ học nghề y để chuyển sang làm văn nghệ ?

Câu 2 : (3,0 điểm)

Hãy viết một bài văn ngắn(không quá 500 từ)trình bày suy nghĩ của mình về ý kiến của Vauvenagues sau đây :

" *Trong tất cả mọi sự lãng phí, đáng trách nhất là lãng phí thời giờ* " .

Câu 3 : (5,0 điểm)

Sau khi đọc tác phẩm " *Chiếc thuyền ngoài xa* " của Nguyễn Minh Châu, có ý kiến cho rằng nên đổi lại nhan đề là " *Chiếc thuyền vào bờ* " .

Anh (chị) có suy nghĩ gì về ý kiến trên ?

.....
Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014
*** ĐỀ CHÍNH THỨC * MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 0931**

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm).

Hãy tóm tắt truyện ngắn *Số phận con người* của M.Sôlôkhốp.

Câu 2 (3 điểm).

Từ câu chuyện của người đàn bà hàng chài ở toà án huyện trong truyện ngắn *Chiếc thuyền ngoài xa* của Nguyễn Minh Châu, anh (chị) hãy phát biểu ý kiến của mình về cách nhìn nhận sự vật, con người trong cuộc sống.

II. PHẦN DÀNH CHO THÍ SINH TỪNG BAN (5 điểm)

A. Thí sinh Ban KHTN, CB chọn câu 3a hoặc 3b

Câu 3a (5 điểm).

Cảm nhận của anh (chị) về hai khổ thơ đầu trong bài thơ *Sóng* của Xuân Quỳnh:

Dữ dội và dịu êm
Ồn ào và lặng lẽ
Sông không hiểu nổi mình
Sóng tìm ra tận biển
Ôi con sóng ngày xưa
Và ngày sau vẫn thế
Nỗi khát vọng tình yêu
Bồi hồi trong ngực trẻ

(Theo Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục, 2008, trang 155)

Câu 3b (5 điểm).

Ấn tượng của anh (chị) về nhân vật Việt trong truyện ngắn *Những đứa con trong gia đình* của Nguyễn Thi.

B.Thí sinh Ban KHXH và NV chọn câu 3a hoặc 3b

Câu 3a(5điểm).

Phân tích vẻ đẹp của người lính trong bài thơ *Tây Tiến* của Quang Dũng.

Câu 3b(5 điểm).

Cảm nhận của anh (chị) về hình ảnh con người Việt Nam trong thời chống Mỹ qua hai tác phẩm *Rừng xà nu* của Nguyễn Trung Thành và *Những đứa con trong gia đình* của Nguyễn Thi

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

CÓ LỜI GIẢI ĐẦY ĐỦ LIÊN HỆ ĐT 01689218668

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014

*** ĐỀ CHÍNH THỨC ***

MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 01954

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

Câu I: {2 điểm}

Anh/chị hãy nêu những nét chính trong phong cách nghệ thuật thơ Tô Hữu.

Câu II: {3 điểm}

Hãy viết một bài văn ngắn {không quá bốn trăm từ} phát biểu ý kiến về vấn đề sau:

Mỗi công dân cần có suy nghĩ và hành động như thế nào nhằm góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông ?

Câu III {5,0 điểm}

Trong **Đất Nước** {trích trường ca *Mặt đường khát vọng*} Nguyễn Khoa Điềm viết:

“ Trong anh và em hôm nay

Đều có một phần Đất Nước

Khi hai đứa cầm tay

Đất nước trong chúng ta hài hoà nồng thắm

*Khi chúng ta cầm tay mọi người
Đất Nước vẹn tròn, to lớn
Mai này con ta lớn lên
Con sẽ mang Đất Nước đi xa
Đến những tháng ngày mơ mộng
Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình
Phải biết gắn bó và san sẻ
Phải biết hoá thân cho dáng hình xứ sở
Làm nên Đất Nước muôn đời”*

{ Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục, 2008, tr.119 }
Anh/ chị hãy phân tích đoạn thơ trên

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014**
* **ĐỀ CHÍNH THỨC** * **MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 8023**

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

PHẦN I: Phần dùng chung cho tất cả thí sinh

Câu 1: (2 điểm)

Trình bày vắn tắt về cuộc đời và sự nghiệp văn học của Hê-minh-uê.

Câu 2: (3 điểm)

Có một nhà xã hội học, trong khi đi tìm hiểu thực tế cho đề tài của mình sắp viết thì gặp một trường hợp khá thú vị:

Anh A và anh B đều có một người cha nghiện ngập và vũ phu. Sau này, anh A trở thành một chàng trai luôn đi đầu trong công tác phòng chống tệ nạn xã hội và bạo lực gia đình. Còn anh B thì lại là một phiên bản của cha anh. Nhà xã hội học đã đặt cùng một câu hỏi cho cả hai người: "Điều gì khiến anh trở nên như thế?"

Và nhà xã hội học đã nhận được cùng một câu trả lời: "Có một người cha như thế, nên tôi phải như thế".

Anh, chị hãy viết một bài luận ngắn (không quá 400 từ), trình bày suy nghĩ của mình về câu chuyện trên.

PHẦN II: Phần dành riêng cho từng ban. Thí sinh học ban nào thì làm theo ban đó.

Câu 3a: (5 điểm) Dành cho thí sinh học chương trình chuẩn

Phân tích nhân vật Chiến trong truyện ngắn “Những đứa con trong gia đình” của nhà văn Nguyễn Thi.

Câu 3b: (5 điểm) Dành cho thí sinh học chương trình nâng cao

Anh, chị hãy phân tích đoạn văn sau:

"Rượu đã tan lúc nào. Người về, người đi chơi đã vãn cả. Mị không biết, Mị vẫn ngồi trơ một mình giữa nhà. Mãi sau Mị mới đứng dậy, nhưng Mị không bước ra đường chơi, mà từ từ bước vào buồng. Chẳng năm nào A Sử cho Mị đi chơi Tết. Mị cũng chẳng buồn đi. Bấy giờ Mị ngồi xuống giường, trông ra cái cửa sổ lỗ vuông mờ mờ trăng trắng. Đã từ nãy, Mị thấy phoi phoi trở lại, trong lòng đột nhiên vui sướng như những đêm Tết ngày trước. Mị trẻ lắm. Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi. Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi ngày Tết. Huống chi A Sử với Mị, không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau ! Nếu có nắm là ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa. Nhớ lại, chỉ thấy nước mắt úa ra. Mà tiếng sáo gọi bạn yêu vẫn lửng lơ bay ngoài đường.

Anh ném pao, em không bắt

Em không yêu, quả pao rơi rồi ...”

(Trích "Vợ chồng A Phủ - Tô Hoài,
Ngữ Văn 12, tập 2)

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014
* ĐỀ CHÍNH THỨC *

MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 6419

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

I- PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (5,0 điểm).

Câu I(2 điểm): Nêu những nét lớn về cuộc đời và sự nghiệp văn học của M. Sô-lô-khốp. Kể tên ít nhất ba tác phẩm tiêu biểu của ông.

Câu II(3điểm): Viết một bài văn ngắn trình bày suy nghĩ của anh (chị) về câu danh ngôn:

“Hiểu biết là điều còn lại sau khi người ta đã quên hết”.

II- PHẦN RIÊNG (5,0 ĐIỂM).

Thí sinh học chương trình nào thì chỉ được làm câu dành riêng cho chương trình đó (câu III.a, hoặc III.b)

Câu III.a. Theo chương trình chuẩn (5,0 điểm)

Phân tích tình huống truyện độc đáo mà Kim Lân đã tạo dựng trong truyện ngắn **“Vợ nhặt”**.

Câu III.b. Theo chương trình nâng cao (5,0 điểm).

Phân tích đoạn thơ sau trong bài thơ “*Tiếng hát con tàu*” của Chế Lan Viên:

“Nhớ bản sương giăng , nhớ đèo mây phủ
Nơi nao qua lòng lại chẳng yêu thương?
Khi ta ở chỉ là nơi đất ở
Khi ta đi đất đã hoá tâm hồn!
Anh bỗng nhớ em như đông về nhớ rét
Tình yêu ta như cánh kiến hoa vàng
Như xuân đến chim rừng lông trở biếc
Tình yêu làm đất lạ hoá quê hương”.

(*Tiếng hát con tàu - Viên Chế Lan*)

=====HẾT=====

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014**
*** ĐỀ CHÍNH THỨC * MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 09115**
Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

---ĐỀ BÀI:

Câu 1 (2 điểm):

Trình bày ngắn gọn (không phân tích, chứng minh) giá trị nội dung và nghệ thuật truyện ngắn *Chiếc thuyền ngoài xa* của Nguyễn Minh Châu.

Câu 2 (3 điểm):

Anh chị có suy nghĩ gì về *cách sống ở đời*, thể hiện trong câu thơ của Tố Hữu:

Sống là cho đâu chỉ nhận riêng mình.

Câu 3 (5 điểm):

Người anh hùng mà cụ Mết kể trong đêm, tại nhà ưng, trong truyện ngắn *Rừng xà nu* của Nguyễn Trung Thành có những phẩm chất đáng quý nào? Hãy phân tích.

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
* **ĐỀ CHÍNH THỨC** *

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014
MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 08894
Môn thi: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (5,0 điểm)

Câu 1: (2 điểm)

Nêu hoàn cảnh sáng tác truyện ngắn *Rừng xà nu* của nhà văn Nguyễn Trung Thành

Câu 2: (3 điểm)

Quan niệm của anh (chị) về hạnh phúc.

II. PHẦN RIÊNG (5,0 điểm)

Thí sinh học chương trình nào thì chỉ được làm câu dành riêng cho chương trình đó (câu 3a, hoặc 3b)

Câu 3a: Theo chương trình chuẩn (5 điểm)

Vẻ đẹp thơ mộng, trữ tình của sông Đà trong tùy bút *Người lái đò sông Đà* của nhà văn Nguyễn Tuân.

Câu 3b: Theo chương trình nâng cao (5 điểm)

Phân tích nhân vật người đàn bà hàng chài trong tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa* của nhà văn Nguyễn Minh Châu.

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
* **ĐỀ CHÍNH THỨC** *

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014
MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 00321
Môn thi: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (5,0 điểm)

Câu 1(2 điểm):

Nêu những nét chính về cuộc đời và sự nghiệp của nhà văn Hê-Minh –Uê.

Câu 2(3 điểm): Sống đẹp trong học sinh hiện nay.

II. PHẦN RIÊNG (5,0 điểm)

Thí sinh học chương trình nào thì chỉ được làm câu dành riêng cho chương trình đó (câu 3a, hoặc 3b)

Câu 3a. Theo chương trình chuẩn(5 điểm)

Cảm nhận đoạn thơ sau trong bài *Sóng* của Xuân Quỳnh:

Ở ngoài kia đại dương

Trăm ngàn con sóng đó
Con nào chẳng tới bờ
Dù muôn vời cách trở
Cuộc đời tuy dài thế
Năm tháng vẫn đi qua
Như biển kia dẫu rộng
Mây vẫn bay về xa
Làm sao được tan ra
Thành trăm con sóng nhỏ
Giữa biển lớn tình yêu
Để ngàn năm còn vỗ.

(Ngữ văn 12 chuẩn tập 1, NXBGiáo dục ,trang 156)

Câu 3.b. Theo chương trình nâng cao(5 điểm)

Vẽ đẹp người nghệ sĩ Lor-Ca.qua bài thơ Đàn ghi ta của Lor-Ca của nhà thơ Thanh Thảo.

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014

*** ĐỀ CHÍNH THỨC ***

MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 9911407

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

I. PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (5,0 điểm)

Câu 1: (2 điểm)

Anh (chị) hãy giải thích **ngắn gọn ý nghĩa nhan đề** "Chiếc thuyền ngoài xa"

(Truyện ngắn của Nguyễn Minh Châu).

Câu 2: (3 điểm)

Cá nhân và **tập thể** như **giọt nước** và **biển cả**.

Anh (chị) có **suy nghĩ gì** về **mối quan hệ** đó? (Viết không quá 400 từ).

II. PHẦN RIÊNG (5,0 điểm)

Thí sinh học chương trình nào thì chỉ được làm câu dành riêng cho chương trình đó (câu 3a, hoặc 3b)

Câu 3a: (5 điểm)

Đến với "Vợ chồng A Phủ" của Tô Hoài, ta nhận thấy: Từ *đêm tình mùa xuân* đến *đêm đông* ở *Hồng Ngài* là *quá trình* phát triển tâm lí, tính cách của *My* để quyết định *giải phóng cuộc đời mình*.

Trình bày *suy nghĩ* của anh (chị) về nhân vật *My* qua *hai đêm tối* đó.

Câu 3b: (5 điểm)

Đến với "Rừng xà nu" của Nguyễn Trung Thành, ta nhận thấy *Anh hùng Tnú* là nhân vật mang *tâm vóc sử thi* nhưng cũng rất *chân thực, đời thường*.

Cảm nhận của anh (chị) về *nhân vật Tnú*?

-----Hết-----

Ghi chú: Giám thị không giải thích gì thêm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
* ĐỀ CHÍNH THỨC *

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014
MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 09478
Môn thi: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI:

I-PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH (5,0 điểm):

Câu 1. (2,0 điểm):

Qua nhân vật Xô-cô-lốp ("Số phận con người" -Sô-lô-khốp), anh (chị) hiểu gì về con người Nga, tính cách Nga ?

(Yêu cầu nêu, không cần phân tích).

Câu 2. (3,0 điểm):

"Con ơi! Khi con cất tiếng khóc oe oe chào đời, thì những người xung quanh nhìn con mỉm cười sung sướng. Hãy sống sao cho, một ngày nào đó, con có thể mỉm cười nhắm mắt xuôi tay khi những người xung quanh con đều rơi lệ"

(Henry Bordeaux)

Anh (chị) hiểu gì về câu nói trên?

II-PHẦN RIÊNG (5,0 điểm):

Thí sinh học chương trình nào thì chỉ được làm câu dành riêng cho chương trình đó (Câu 3a hoặc 3b).

Câu 3 a. Theo chương trình Chuẩn (5,0 điểm)

Vẻ đẹp chân dung đoàn binh Tây Tiến qua đoạn thơ sau:

*“Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc
 Quân xanh màu lá dữ oai hùm
 Mắt trừng gửi mộng qua biên giới
 Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm
 Rải rác biên cương mồ viễn xứ
 Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh
 Áo bào thay chiếu anh về đất
 Sông Mã gầm lên khúc độc hành”*

(Tây Tiến - Quang Dũng, Ngữ

Văn 12,

tập một, NXB Giáo Dục,

2008).

Câu 3b. Theo chương trình nâng cao (5,0 điểm)

Sau khi tiếp cận tác phẩm “**Rừng xà nu**” của Nguyễn Trung Thành, một bạn đọc viết: “*Bên ánh lửa bập bùng của đêm thiêng kể chuyện, tiếng cụ Mết đồng dục vang lên dạn*

dò, khắc sâu vào tâm can con cháu: “ Chúng nó cầm súng ,mình phải cầm giáo”

Và đây cũng là ý tưởng chủ đạo để nhà văn Nguyễn Trung Thành triển khai toàn bộ nội dung câu chuyện “Rừng Xà Nu” của mình”.

Bằng những hiểu biết về tác phẩm “**Rừng Xà Nu**” của Nguyễn Trung Thành, anh (chị) hãy phân tích và chứng minh rằng: Câu nói trên của cụ Mết là đúng, nó trở thành chân lý sống động của dân làng Xô Man trong cuộc chiến tranh nhân dân chống lại kẻ thù tàn ác, hung bạo.

HƯỚNG DẪN CHẤM BỘ ĐỀ THI

I.Phần chung:

Câu 1 (2,0 điểm):

- Bản lĩnh kiên cường, một nghị lực phi thường luôn thắng vượt những nghịch cảnh, bi kịch (1 điểm).
- Tấm lòng nhân hậu, thương yêu con người (1 điểm).

Câu 2 (3 điểm):

a.Yêu cầu về kỹ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội, lí giải thuyết phục một lời khuyên về đạo lí con người.

Bài làm có kết cấu chặt chẽ, bố cục có tính khoa học, hợp lí, rõ ràng; diễn đạt mạch lạc, trong sáng.

b. Yêu cầu về kiến thức:

Học sinh hiểu được câu nói của Henry Bordeaux nhằm nhấn mạnh ý nghĩa của cuộc sống tốt đẹp, hữu ích của con người đối với xã hội, với cuộc đời. Có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau song cơ bản đáp ứng những ý chính sau:

* **Vế 1:** “Con ơi! Khi con cất tiếng khóc oe oe chào đời, thì những người xung quanh nhìn con mỉm cười sung sướng”:

- “Khi con cất tiếng khóc oe oe chào đời”: Người công dân mới thấy được trách nhiệm và nghĩa vụ lớn lao nhưng đầy khó khăn của mình đối với gia đình, xã hội.

- “Những người xung quanh nhìn con mỉm cười sung sướng”:

+ Hân hoan, sung sướng chào đón một sinh linh, một công dân mới ra đời, mai đây sẽ hoà nhập vào cộng đồng xã hội.

+ Yêu mến, tin tưởng công dân mới sẽ là người có ích cho gia đình, xã hội.

* **Vế 2:** “Hãy sống sao cho, một ngày nào đó, con có thể mỉm cười nhắm mắt xuôi tay, khi những người xung quanh con đều rơi lệ”:

- Người công dân mới phải sống sao cho tốt đẹp, sống có ích... để thoả mãn sự mong mỏi, tin tưởng của mọi người.

- Để cuối cuộc đời, ta thoả mãn và tự hào những gì mình đã làm, đã cống hiến cho xã hội

- Lúc ấy, mọi người sẽ khóc bởi nhớ thương và tiếc nuối.

*** Biểu điểm:**

- **Điểm 3:** Đáp ứng tốt được những yêu cầu chính. Bố cục rõ ràng, hợp lí. Lập luận chặt chẽ, thuyết phục. Có thể còn mắc vài sai sót nhỏ.

- **Điểm 2:** Cơ bản đáp ứng được những yêu cầu chính. Lỗi chính tả và diễn đạt không nhiều lắm.

- **Điểm 1:** Bài viết dưới mức trung bình. Lập luận chưa chặt chẽ còn nhiều lúng túng. Lỗi chính tả và diễn đạt nhiều.

- **Điểm 0:** Viết chiếu lệ hoặc viết mà nội dung không liên quan gì đến yêu cầu của đề bài.

* **Lưu ý:** Cần trân trọng những lí giải riêng của các em, nếu lí giải ấy hợp lí, chặt chẽ có sức thuyết phục.

II. Phần riêng:

Câu 3a:

a. Yêu cầu về kỹ năng:

Biết cách phân tích một đoạn thơ (đặt trong cả bài thơ) nhằm làm nổi bật vẻ đẹp hình tượng người lính Tây Tiến

Bài làm có kết cấu chặt chẽ, bố cục có tính khoa học, hợp lí, rõ ràng; diễn đạt mạch lạc, trong sáng.

b. Yêu cầu về kiến thức: Trên cơ sở hiểu rõ bài thơ, học sinh tập trung phân tích đoạn thơ làm nổi bật những ý sau :

- Vẻ đẹp trần trụi, khắc khổ của người chiến binh Tây Tiến(hình thể - màu da do cuộc sống thiếu thốn nơi chiến trường, lại phải chống chọi triền miên với bệnh sốt rét hay do uống phải nước suối độc). Tuy nhiên, ở họ vẫn toát lên một sức sống, một ý chí ngoan cường, mạnh mẽ “ *dữ oai hùng*” (câu 1 và 2)

- Vẻ đẹp người lính trong ý thức trách nhiệm đối với giang sơn, Tổ quốc ; vẻ đẹp lãng mạn, vương vấn cốt cách người trí thức, thư sinh Hà thành (câu 3 và 4)

- Vẻ đẹp của một ý chí tiến công mạnh mẽ, khát vọng giết giặc lập công mãnh liệt, chẳng tiếc đời xanh, dầu rằng, đầu đây trong cuộc trường chinh, cái chết, nỗi đau mất mát vẫn hiển hiện qua từng nắm mồ nơi “ *biên cương*”, “ *viễn xứ*” (câu 5 và 6)

- Vẻ đẹp của người lính Tây Tiến nhuốm màu tráng sĩ xưa“*Da ngựa bọc thân*”, xem cái chết“*nhẹ tựa hồng mao*”. Một cuộc ra đi thanh thản về cõi bất tử, vĩnh hằng. Đất Mẹ Việt Nam dang rộng cách tay ôm đũa con yêu sau khi làm tròn nghĩa vụ. Sông Mã dội lên khúc tráng ca tống tiễn trong niềm tiếc nuối khôn nguôi(câu 7 và 8).

* Nghệ thuật:

- Khắc hoạ sống động hình tượng người lính Tây Tiến với bút pháp lãng mạn.

- Thành công trong việc sử dụng nghệ thuật cường điệu, lối nói giảm, biện pháp nhân hoá,sử dụng từ Hán-Việt...

Câu 3b:

a. Yêu cầu về kỹ năng:

Biết cách phân tích một tác phẩm văn xuôi, nhằm làm sáng tỏ câu nói có tính chân lí của cụ Mết.

Bài làm có kết cấu chặt chẽ, bố cục có tính khoa học, hợp lí, rõ ràng; diễn đạt mạch lạc, trong sáng.

b. Yêu cầu về kiến thức: Cơ bản đáp ứng những ý chính sau :

- Khi chưa có vũ khí, dân làng Xô Man cay đắng chịu đựng trước sự tàn ác, huỷ diệt của kẻ thù.
- Được sự động viên nhiệt tình của anh Quyết, dân làng Xô Man chuẩn bị vũ khí kháng chiến. Bọn giặc đánh hơi, tìm cách truy tìm Tnú, (người lãnh đạo cuộc kháng chiến) nhằm đập tan “mộng cầm vũ khí” mà chúng rất sợ. Chúng bắn dọa Dít, đánh chết một cách tàn nhẫn mẹ con Mai.
- Không chịu được cảnh kẻ thù tra tấn vợ con, trong cơn bức xúc, (bỏ qua sự can ngăn khôn ngoan của cụ Mết) Tnú đã xông vào bọn lính. Mặc dù anh có đầy đủ sức khỏe và tố chất người cộng sản, nhưng với “hai bàn tay trắng”, không những anh không cứu được vợ con, mà bản thân mình cũng bị chúng trói lại và sau đó tra tấn bằng cách đốt đôi bàn tay, để thị uy cả dân làng không được cầm vũ khí đối đầu với chúng.
- Không để cho kẻ thù sát hại Tnú, dưới sự lãnh đạo của cụ Mết, bằng vũ khí tự tạo trong tay, bằng lòng hờn căm tích tụ, dân làng Xô Man đã đồng loạt đứng dậy giết chết kẻ thù, giải phóng cho Tnú.
- Nhờ trang bị vũ khí, dân làng Xô Man đã làm chủ buôn làng của mình.
- Khẳng định lại câu nói của cụ Mết là đúng, có tính chân lý.

*** Nghệ thuật:**

- Khắc họa sinh động khung cảnh hoành tráng về cuộc nổi dậy của dân làng Xô Man – tác phẩm mang đậm âm hưởng sử thi.
- Thành công trong việc xây dựng tính cách nhân vật Tnú.

**** Biểu điểm chung (câu 3a và 3b) :**

- **Điểm 5:** Đáp ứng tốt những yêu cầu chính. Bố cục rõ ràng, hợp lí. Lập luận chặt chẽ, thuyết phục. Có thể còn mắc vài sai sót nhỏ.
- **Điểm 3-4:** Cơ bản đáp ứng những yêu cầu chính. Lỗi chính tả và diễn đạt không nhiều lắm.
- **Điểm 2-1:** Bài viết dưới trung bình, Lập luận chưa chặt chẽ, còn nhiều lúng túng. Lỗi chính tả và diễn đạt quá nhiều.
- **Điểm 0:** Viết chiếu lệ, hoặc viết mà nội dung không liên quan gì đến yêu cầu của đề bài.

HẾT

**ĐỀ CÓ THÊM ĐẦY ĐỦ ĐÁP ÁN VÀ MÃ ĐỀ THI ĐẠI HỌC MÔN
NGỮ VĂN 2014**

XIN VUI LÒNG LIÊN HỆ ĐT 0168.921.8668

ĐỀ THI MẬT MÃ ĐẠI HỌC NĂM 2014
MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 3321

KỶ THI ĐẠI HỌC NĂM
Môn thi: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ BÀI: XIN VUI LÒNG LIÊN HỆ ĐT 0168.921.8668

.....
.....
.....
:

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
*** ĐỀ CHÍNH THỨC ***

ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014
MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 33201
KỶ THI ĐẠI HỌC NĂM
Môn thi: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ CHÍNH THỨC + ĐÁP ÁN

.....
.....
.....

ĐỀ CHÍNH THỨC + ĐÁP ÁN

XIN VUI LÒNG LIÊN HỆ ĐT 0168.921.8668

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ THI ĐẠI HỌC NĂM 2014

ĐỀ THI MẬT ĐẠI HỌC NĂM 2014

MÔN NGỮ VĂN MÃ KHỐI C-D 032105

Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian giao đề

ĐỀ CHÍNH THỨC
ĐỀ CHÍNH THỨC + ĐÁP ÁN

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VỤ GIÁO DỤC TUYỂN SINH CAO ĐẲNG , ĐẠI HỌC 2014

Chúng tôi cung cấp đầy đủ 40 mã ngân hàng đề thi cao đẳng ,đại học cho các đơn vị làm tài liệu cơ bản theo hướng thi mới 2014
Cung cấp cho giáo viên để dạy ôn thi theo sát với thực tế
Cung cấp cho học sinh tham khảo để học tập theo hướng chuẩn mới 2014.

**ĐỂ CÓ ĐẦY ĐỦ TRỌNG TÂM MẬT MÃ ĐỀ VÀ ĐÁP ÁN
40 MÃ NGÂN HÀNG ĐỀ THI ĐẠI HỌC , CAO ĐẲNG
MÔN NGỮ VĂN THPT KHỐI C-D VÀO CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC ,CAO ĐẲNG CÓ KÈM THEO LỜI GIẢI HƯỚNG
DẪN NHẪM GIÚP QUÝ THẦY CÔ GIÁO VÀ CÁC EM
ĐỊNH HƯỚNG DẠY VÀ HỌC ÔN CÓ HIỆU QUẢ CHO
KỲ THI TỚI ĐẠT KẾT QUẢ CAO .**

XIN VUI LÒNG LIÊN HỆ ĐT 0168.921.8668